| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GÒ DẦU**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-02-2023
*V/v "Ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Cương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Trọn

2. Ông Hồ Huy Cường

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa***: Ông Trần Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 681/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ô 1/186, khu phố Th, thị trấn G, huyện G, tỉnh T;

Tạm trú: Tổ 2, ấp TT, xã TP, huyện TC, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ô 1/186, khu phố Th, thị trấn G, huyện G, tỉnh T.

Chị T và anh S đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 12-12-2022, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thanh T trình bày:*

*Về hôn nhân*: Chị và anh Nguyễn Văn S chung sống với nhau từ năm 1999, hôn nhân tự nguyện. Anh chị chung sống có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu năm 2004.

Sau khi kết hôn, chị và anh S được mẹ chồng cho đất cất nhà và vợ chồng chung sống tại thị trấn G, huyện G, tỉnh T. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến

năm 2013 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh S thường xuyên uống rượu, không đi làm để phụ giúp kinh tế cho gia đình. Mỗi lần nhậu say, anh S thường kiếm chuyện la mắn vợ con. Chị đã khuyên nhiều lần nhưng anh S không thay đổi. Năm 2013, chị và các con về nhà cha mẹ ruột chị tại huyện Tân châu sinh sống và anh chị cũng sống ly thân cho đến nay. Từ năm 2013 đến nay, chị và anh S cũng không còn gặp hay liên lạc với nhau. Nay tình cảm vợ chồng giữa chị với anh S không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh S.

*Về nuôi con*: Anh chị có 03 người con chung tên Nguyễn Chí B, sinh ngày 25-02-2000; Nguyễn Hoàng Anh T1 và Nguyễn Văn T2 cùng sinh ngày 07-12-2003. Hiện nay 03 người con chung đã thành niên và có khả năng lao động, tự sinh sống được nên chị không yêu cầu giải quyết.

*Về T2 sản chung*: Chị và anh S không có T2 sản chung nên chị không yêu cầu giải quyết.

*Về nợ chung*: Anh chị không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại anh chị nên chị không yêu cầu giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 06-02-2023, bị đơn anh Nguyễn Văn S trình bày:*

Về hôn nhân, anh và chị T chung sống với nhau từ năm 1999. Quá trình chung sống anh và chị T có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do năm 2013 chị T tự ý bỏ về nhà cha mẹ ruột ở nên từ đó đến nay vợ chồng không có gặp nhau. Anh và chị T sống ly thân từ năm 2013 đến nay nên tình cảm vợ chồng cũng không còn. Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T.

Về nuôi con: Có 03 người con chung như chị T trình bày. Các con đều đã thành niên và có khả năng lao động, tự sinh sống được nên anh không yêu cầu giải quyết.

Về T2 sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu giải quyết.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án*:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Thanh T đối với anh Nguyễn Văn S;

Về con chung: Anh chị có 03 người con chung tên Nguyễn Chí B, sinh ngày 25-02-2000; Nguyễn Hoàng Anh T1 và Nguyễn Văn T2 cùng sinh ngày 07-12-2003. Hiện nay 03 người con chung đã thành niên và có khả năng lao động, tự sinh sống được và anh chị không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Về T2 sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu nên không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các T2 liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn S đều có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn S là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị T là do anh S thường xuyên uống rượu và không chịu kiếm việc làm để phụ giúp kinh tế cho gia đình. Năm 2013, chị T dẫn các con về nhà cha mẹ ruột tại huyện Tân Châu ở cho đến nay. Anh S cũng thừa nhận chị T bỏ đi từ năm 2013 đến nay, nên anh chị sống ly thân và cũng không gặp nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T xin ly hôn với anh S và anh S cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận ý kiến của anh S và chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con*: Anh chị có 03 người con chung gồm Nguyễn Chí B, sinh ngày 25-02-2000; Nguyễn Hoàng Anh T1 và Nguyễn Văn T2 cùng sinh ngày 07-12-2003. Hiện nay 03 người con chung đã thành niên và có khả năng lao động, tự sinh sống được và anh chị không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[4] *Về T2 sản chung và nợ chung:* Anh chị không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị T phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 228 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Thanh T đối với anh Nguyễn Văn S. Chị Huỳnh Thị Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

2. Về nuôi con: Anh chị có 03 người con chung gồm Nguyễn Chí B, sinh ngày 25-02-2000; Nguyễn Hoàng Anh T1 và Nguyễn Văn T2 cùng sinh ngày 07-12-2003. Hiện nay 03 người con chung đã thành niên và có khả năng lao động, tự sinh sống được và anh chị không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

3. Về T2 sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0025056 ngày 21-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, chị T đã nộp xong tiền án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**TRẦN THỊ KIM CƯƠNG**